

Lịch Học dành cho cấp trung học cơ sở

Năm học 2024-2025



THÁNG 9 2024							THÁNG 10 2024							THÁNG 11 2024						
Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
1	2	FD	FD	5	6	7			1	2	3	4	5						1	2
8	L	10	11	12	13	14	6	L	8	9	10	NS	12	3	L	5	6	7	NS	9
15	L	17	18	19	20	21	13	L	15	16	17	18	19	10	NS	12	13	14	15	16
22	L	24	25	26	27	28	20	L	22	23	24	25	26	17	L	19	20	21	22	23
29	L						27	L	29	30	31			24	NS	C	C	NS	NS	30

THÁNG 12 2024							THÁNG 1 2025							THÁNG 2 2025						
Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
1	L	3	4	5	6	7				NS	NS	NS	4							1
8	L	10	11	12	13	14	5	L	7	8	9	10	11	2	L	4	5	6	7	8
15	L	17	18	19	20	21	12	L	14	15	16	17	18	9	L	11	12	13	NS	15
22	NS	NS	NS	NS	NS	28	19	NS	21	22	S	NS	25	16	NS	18	19	20	21	22
29	NS	NS					26	NS	28	29	30	31		23	L	25	26	27	28	

THÁNG 3 2025							THÁNG 4 2025							THÁNG 5 2025						
Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy	Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
						1	30	L	1	2	3	4	5					1	2	3
2	L	4	5	6	7	8	6	L	8	9	10	NS	12	4	L	6	7	8	9	10
9	L	11	12	13	14	15	13	L	15	16	17	18	19	11	L	13	14	15	16	17
16	L	18	NS	C	C	22	20	L	22	23	24	25	26	18	L	20	21	22	23	24
23	NS	NS	NS	NS	NS	29	27	L	29	30				25	NS	27	28	29	30	31

THÁNG 6 2025						
Chủ Nhật	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Thứ Bảy
1	L	3	4	5	6	7
8	L	10	LD	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28
29	30					

Ghi Chú						
Ngày Đầu Tiên (FD) và Ngày Cuối Cùng (LD) Đến Trường						
Nghỉ học (NS)						
Họp phụ huynh, Nghỉ học (C)						
Cuối học kỳ (S)						
Lần bắt đầu cuối cùng vào Thứ Hai (1 giờ & 10 phút)						

NHỮNG NGÀY QUAN TRỌNG	
9/3	Ngày đầu tiên đến trường (Lớp 6)
9/4	Ngày đầu tiên đến trường (Lớp 7)
10/11	Nghỉ học
11/8	Nghỉ học
11/11	Nghỉ học
11/25-29	Nghỉ học
11/26-27	Họp phụ huynh
12/23-31	Nghỉ học
1/1-3	Nghỉ học
1/20	Nghỉ học
1/23	Ngày cuối cùng của học kỳ đầu tiên
1/24	Nghỉ học
1/27	Nghỉ học
2/14	Nghỉ học
2/21	Nghỉ học
3/19	Nghỉ học
3/20-21	Họp phụ huynh, nghỉ học
3/24-28	Nghỉ học
4/11	Nghỉ học
5/26	Nghỉ học
6/11	Ngày cuối cùng đến trường

Giờ Học	
HB Lee, Reynolds Middle và Walt Morey: 8:15 sáng đến 3:00 chiều (9:25 sáng Thứ Hai bắt đầu muộn)	